

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:63/2021/HSST
Ngày 13/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Đức Lâm

2. Ông Lê Thanh Miện

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai – Thư ký Tòa án dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ L số 64/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T-** sinh năm 1961;

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa lớp 7/10

Con ông: Nguyễn Văn Sách (đã chết);

Con bà: Ngô Thị Nghiên (đã chết);

Vợ: Nguyễn Thị An- sinh năm 1965;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền sự, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam C an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

1./ Bị hại: Ông Đào Đình C- Sinh năm 1955 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2./ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị B- Sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3./ Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị TH- Sinh năm 1962 (Có mặt)

- Bà Lương Thị H- Sinh năm 1976 (Vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị H- Sinh năm 1963 (Có mặt)

- Anh Nguyễn Văn KH- Sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Đều ở Thôn Tân H, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS-HH ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 - Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Văn T và ông Đào Đình C trước đây đều sinh hoạt tại Hội cựu chiến binh của thôn Tân H. Năm 2019, lúc đó ông C làm Bí thư chi bộ của thôn và là một trong những người dự họp để khai trừ T ra khỏi Hội cựu chiến binh, từ đó T vẫn bực tức ông C.

Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2021, Nguyễn Văn T đi xe mô tô đến khu vực nhà ông Đào Đình C thì thấy ông C đang bê thúng rau từ nhà đi sang khu vườn đối diện nhà ông C để cho gà ăn. Do bực tức từ trước nên khi nhìn thấy ông C, T đỗ xe lại chửi và nhặt hòn bê tông kích thước gần bằng nắm tay người lớn ở khu vực hồ ga bị vỡ nắp gần đó ném về phía ông C 2-3 phát nhưng không trúng. Thấy T ném mình, ông C bỏ chiếc thúng xuống đất và lấy con dao phay ở trong thúng giơ sòng dao lên mục đích dọa T, để T sợ không ném ông C nữa, nhưng T vẫn tiếp tục ném, nên ông C vừa dọa vừa đuổi T. Thấy vậy, T chạy quanh hồ ga bị vỡ nắp và tiếp tục cúi xuống nhặt hòn bê tông vỡ, gạch vỡ ném trúng vào phần trán và má của ông C làm rách ra, chảy máu và ông C bị trượt chân ngã làm xây sát chân, tay. Sau đó, mọi người can ngăn nên T không ném ông C nữa, ông C được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa từ ngày 22/01/2021 đến ngày 24/01/2021 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra C an xã Bắc L đã tiến hành xác minh Bn đầu, thu giữ tại hiện trường 01 viên gạch kích thước (5,5 x 4,5x 12,5)cm; 01 hòn bê tông kích thước (06 x 04) cm; 01 hòn bê tông kích thước (3,5 x 12,5)cm; 01 hòn bê tông kích thước (09x11) cm và niêm phong theo quy định. Ngày 26/01/2021, C an xã Bắc L chuyển hồ sơ, tài liệu chứng cứ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Hiệp Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản sao bệnh án số 322/1 Ngoại, ngày 26/01/2021 của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa xác định: Bệnh nhân Đào Đình C vào viện lúc 12h30 phút ngày 22/01/2021 do đa chấn thương phần mềm: Vùng trán có 03 vết rách da kích thước (01x1,5) cm; (01x0,5)cm; (01,5 x 0,5) cm. Vùng má bên trái có vết thương rách da kích thước (0,5 x 01) cm. Bị trầy xước, bầm tím gối phải và mắt cá chân phải.

Ngày 05/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 64/QĐ, trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định thương tích đối với ông Đào Đình C. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9871/21/TgT ngày 18/02/2021 của Trung Tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định:

“- *Thương tích vết sẹo vùng trán: 3%; thương tích vết thâm da vùng trán: 0,5%; thương tích vết sẹo má trái: 3%; thương tích vết sẹo gối phải: 2%; thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo mắt cá trong chân phải: 1%; thương tích vết thương đang liền sẹo ngón 3 bàn tay phải: 1%; thương tích chàm thương*

chân trái không còn dấu vết: 0%. Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT: $3\% + 3\% + 2\% + 1\% + 1\% + 0,5\% + 0\% = 10\%$. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể Bn hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).

- Cơ chế, vật, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích: Vết sẹo vùng trán, vết thâm da vùng trán, vết sẹo má trái do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích. Các thương tích khác do chà sát gây nên.

- Vật gửi giám định gồm 01 viên gạch vỡ, 04 mảnh vỡ bê tông (được C an xã Bắc L thu giữ và niêm phong trong quá trình xác định hiện trường) gây được các thương tích vết sẹo vùng trán, vết thâm da vùng trán, vết sẹo má trái của ông C”.

Ngày 16/3/2021, ông Đào Đình C có đơn đề nghị khởi tố đối với Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra, ông Đào Đình C xác định: Ngày 22/01/2021, T dùng gạch và hòn bê tông bị vỡ ném trúng vào vùng trán và vùng má của ông. Còn các thương tích tại chân và tay là do bị trượt ngã gây lên. Do vậy, ông C không yêu cầu đề nghị xem xét đối với các thương tích này.

Ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Hiệp Hòa có văn bản số 569/CSĐT đề nghị Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang tách tỷ lệ % thương tích của các vết thương ở vùng trán và vùng má của ông Đào Đình C. Ngày 30/6/2021, Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có văn bản số 29/ BVĐK-TTPY xác định:

Thương tích sẹo vùng trán 3% (T1); thương tích vết sẹo má trái: 3%(T1); thương tích vết thâm da vùng trán: 0,5% (T3). $\Sigma = T1 + T2 + T3 = 3 + 3 + 0,5 = 3 + 2,91 + 0,47 = 6,38\%$; Làm tròn là 6% (sáu phần trăm).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập bệnh án điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang của Nguyễn Văn T. Ngày 17/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Hiệp Hòa có Quyết định trưng cầu giám định số 123/QĐ trưng cầu giám định để xác định bị can Nguyễn Văn T có bị tâm thần hay không, tình trạng tâm thần, khả năng nhận TH và điều khiển hành vi trong khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho ông Đào Đình C và khả năng nhận TH, điều khiển hành vi hiện tại. Ngày 15/6/2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc có kết luận giám định pháp y tâm thần số 58/KLGD, kết luận:

“1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1961, trú tại thôn Tân H, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/01/2021 Nguyễn Văn T không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận TH và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Nguyễn Văn T không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận TH và đủ khả năng điều khiển hành vi”

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi dùng gạch và hòn bê tông vỡ ném gây thương tích cho ông Đào Đình C như nêu ở trên. Sau khi bị cáo T dùng gạch và hòn bê tông ném ông C thì bị ông C đuổi theo và dùng sống của con dao phay dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29 cm dí vào phía sau gáy của T làm rách da, chảy máu nhưng bị cáo T không phải điều trị và không có yêu cầu gì về thương tích này.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Đào Đình C không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ nội dung và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà đã truy tố, đồng thời bị cáo xác định đối với vết thương phía sau gáy mà bị hại dùng dao dìm làm rách da, chảy máu bị cáo không phải điều trị và không yêu cầu gì về vết thương này.

* Người bị hại là ông Đào Đình C trình bày: Ông và bị cáo Nguyễn Văn T là người cùng thôn, ông không có mâu thuẫn hay thù ghét với bị cáo T. Năm 2019, ông làm Bí thư chi bộ của thôn và là một trong những người dự họp để khai trừ T ra khỏi Hội cự chiến binh, từ đó T vẫn bực tức.

Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2021, ông đang bê thúng rau từ nhà đi sang khu vườn đối diện để cho gà ăn, sau khi cho gà ăn xong, ông mang chiếc thúng và con dao băm rau cho gà để đi về nhà thì ông nhìn thấy Nguyễn Văn T đang đứng ở gần hố ga bị vỡ nắp bê tông cách ông khoảng 2m, T nhặt viên bê tông vỡ và gạch ném về phía ông, nhưng không trúng, T tiếp tục nhặt viên bê tông vỡ và gạch ném về phía ông, khi đó ông có bỏ thúng xuống rồi cầm con dao đuổi theo nhằm mục đích để T sợ không ném ông nữa. Thấy vậy, T chạy quanh hố ga bị vỡ nắp và tiếp tục cúi xuống nhặt hòn bê tông vỡ, gạch vỡ ném trúng vào phần trán và má ông làm rách ra, chảy máu sau đó ông bị trượt chân ngã làm xây sát chân, tay. Mọi người can ngăn ông được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà từ ngày 22/01/2021 đến ngày 24/01/2021 thì ra viện.

Về trách nhiệm dân sự: ông không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Ông đề nghị xử lý bị cáo về hình sự đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ông đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hiệp Hoà trước phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù T từ ngày 13/5/2021.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Do bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

* **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ 01 túi giấy màu trắng có chữ “SHIHKO” bên trong chứa một viên gạch vỡ và 04 viên bê tông vỡ (Túi đã niêm phong); 01 con dao phay đã được niêm phong.

Trả lại Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động (đã được niêm phong)

Có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là H pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập H lệ nhưng đều vắng mặt không có L do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T có mặt tại phiên tòa cũng đã hoàn toàn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù H với hành vi phạm tội, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn T và ông Đào Đình C trước đây đều sinh hoạt tại Hội cựu chiến binh của thôn Tân H. Năm 2019, lúc đó ông C có dự họp để khai trừ T ra khỏi Hội cựu chiến binh, từ đó T bức tức ông C. Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2021, khi đi đến khu vực gần nhà ông C, T gặp ông C, do bức tức từ trước nên T đỗ xe lại chửi và nhặt hòn bê tông ném về phía ông C 2-3 phát nhưng không trúng. Sau đó, ông C lấy con dao phay ở trong thùng giơ lên đuổi mục đích dọa T để T sợ, bỏ chạy không ném ông C nữa. Khi bị ông C đuổi, T chạy quanh hố ga bị vỡ nắp gần đó, vừa chạy vừa cúi xuống nhặt hòn bê tông vỡ, gạch vỡ ném trúng vào phần trán và má của ông C làm ông C bị tổn thương 6% sức khỏe.

Mặc dù tỉ lệ tổn hại sức khỏe của ông C là 6%, tuy nhiên, bị cáo T dùng hung khí nguy hiểm là gạch và hòn bê tông gây thương tích cho bị hại, bị cáo là đối tượng thích sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo gây thương tích cho bị hại, ngoài gây thương tích cho bị hại ở tại địa phương bị cáo là người coi thường pháp luật, gây rối trật tự trị an, sẵn sàng dùng vũ lực để uy hiếp người khác, cụ thể bị cáo đã nhiều lần chửi, đe dọa nhiều người và gây thương tích cho người khác ở địa phương.

Do đó, hành vi của bị cáo thể hiện rõ T chất côn đồ và phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 – Bộ luật hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 – Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây ảnh xấu hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án mà bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với mức độ lỗi của bị cáo gây ra.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường H ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. bị cáo có thời gian phục vụ quân đội, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[6]. **Về Trách nhiệm dân sự:** Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại là ông Đào Đình C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án gồm: Tịch thu tiêu huỷ 01 túi giấy màu trắng có chữ “SHIHKO” bên trong chứa một viên gạch vỡ và 04 viên bê tông vỡ (Túi đã niêm phong);

Đối với 01 con dao phay thu giữ của ông C nay ông không có yêu cầu xin lại, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen là của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Điều 38 BLHS.

1. Xử phạt: Nguyễn Văn T 08 (Tám) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù T từ ngày tạm giữ tạm giam 13/5/2021.

2. Về xử L vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 túi giấy màu trắng có chữ “SHIHKO” bên trong chứa một viên gạch vỡ và 04 viên bê tông vỡ (Túi đã niêm phong); 01 con dao phay đã được niêm phong.

Trả lại Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen (đã được niêm phong) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng)

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho các bị cáo, bị hại, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh BG;
- CQĐT, CQTHAHS C an huyện Hiệp Hòa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng.
- UBND xã Bắc L;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuận